

PHƯƠNG ÁN

Hộ đê toàn tuyến và Ứng phó trường hợp lũ lớn vượt tần suất thiết kế

A. KHÁI QUÁT CHUNG

I. Đặc điểm địa lý, địa hình

Xã Hà Đông có tổng diện tích tự nhiên 33,1418 km², dân số 33,332 người, 10.596 hộ gia đình với 21 thôn. Hệ thống đê điều xã Hà Đông bao gồm 04 tuyến đê với tổng chiều dài 29,432 km (trong đó: tuyến đê Hữu Gà: 2,7km; Tuyến đê Hữu sông Văn Úc: 12,9km; Tuyến đê Hữu Tả Mía: 2,685 km; Tuyến đê Hữu Tả Thái Bình: 11,47 km). Hệ thống công trình phụ trợ đê điều: có 03 kho vật tư, 01 bãi vật tư dự trữ và có 22 điểm canh đê. Hệ thống thủy lợi bao gồm: với 03 cống thoát lũ kết hợp với 03 trạm bơm tiêu (Thanh Cường, Ngọc Điểm, Cống Gang) và 17 cống qua đê phục vụ tưới và tiêu úng; 100 km kênh mương phục vụ tưới tiêu.

Hàng năm, trên địa bàn xã xuất hiện một số loại hình thiên tai như bão, áp thấp nhiệt đới, mưa lớn, lũ, dông lốc, sét, rét hại, nắng nóng, hạn hán, xâm nhập mặn... Đặc biệt, năm 2024 xã bị ảnh hưởng bởi siêu bão Yagi và đợt mưa lũ lịch sử sau bão đã làm gây thiệt hại rất lớn về tài sản, cây trồng; ảnh hưởng lớn đời sống sinh hoạt, sản xuất kinh doanh của người dân, hệ thống công trình đê điều, thủy lợi, phòng chống thiên tai và các công trình hạ tầng khác trên địa bàn xã.

II. Đánh giá khái quát hệ thống đê điều

- Đê tả Thái Bình từ K49+618- K60+765 (thôn Ngọc Điểm đến thôn Thuần): Toàn tuyến đê đã được hoàn thiện mặt cắt đê bằng biện pháp tôn cao, cứng hóa mặt đê bằng bê tông, trên toàn tuyến đã đủ cao trình chống lũ theo mực nước thiết kế và đáp ứng lũ báo động III và đáp ứng lũ báo động III. Năm 2025, trên toàn tuyến đã khắc phục mạch đùn, mạch sủi.

- Đê tả Mía từ K0+00- K2+685 (thôn Ngọc Điểm đến thôn Thuần): Toàn tuyến đê đã được hoàn thiện mặt cắt đê bằng biện pháp tôn cao, cứng hóa mặt đê bằng bê tông kết hợp tường chắn bê tông cốt thép, trên toàn tuyến đã đủ cao trình chống lũ theo mực nước thiết kế và đáp ứng lũ báo động III. Tuy nhiên,

cần chú ý quan tâm các vị trí đê sát sông, mái kè sát đê, mặt thoáng rộng không có tre, thượng hạ lưu kè thôn Kiên, thôn Tú đang có diễn biến sạt lở mạnh.

- *Đê hữu Gừa từ K0+00- K2+700 (thôn Bá Nha)*: Toàn tuyến đê đã được hoàn thiện mặt cắt đê bằng biện pháp tôn cao, cứng hóa mặt đê bằng bê tông kết hợp tường chắn bê tông cốt thép, trên toàn tuyến đã đủ cao trình chống lũ theo mực nước thiết kế và đáp ứng lũ báo động III, đã khắc phục mạch đùn, mạch sủi (năm 2025).

- *Đê hữu Văn Úc từ K0+00 – K 12+900 (thôn Bá Nha đến thôn Tú Y)*: Từ K0+00 đến K5+00 đã được hoàn thiện mặt cắt đê bằng biện pháp tôn cao, cứng hóa mặt đê bằng bê tông, đã đủ cao trình chống lũ theo mực nước thiết kế và đáp ứng lũ báo động III. Đoạn từ K5+00 đến K12+900 nhiều đoạn chưa đạt cao trình thiết kế, trong trường hợp lũ báo động III sẽ vượt thiết kế 0,5m tuyến đê bị tràn từ 0,32m - 0,91m, mức độ tràn lớn nhất là đoạn K12+288-K12+900 (thôn Tú Y) tràn đê 0,91m.

Tuy nhiên, do địa tầng, địa chất hệ thống đê trên địa bàn xã Hà Đông thuộc nền đất pha cát, ao thũng, nền đất yếu vẫn có thể vẫn xảy ra hiện tượng mạch đùn, mạch sủi và thấm thấu qua đê, cần xây dựng phương án phòng thiên tai cho hiện tượng này.

III. Khái quát ảnh hưởng của mưa, lũ hệ thống đê điều

Lũ trên hệ thống sông Thái Bình chịu ảnh hưởng quyết định của lũ sông Hồng chuyển sang qua sông Đuống. Thông thường các trường hợp lũ lớn thì lượng lũ từ sông Hồng chuyển sang sông Thái Bình thường chiếm xấp xỉ 3/4 tổng lượng lũ sông Thái bình còn lại các sông Cầu, sông Thương và sông Lục Nam chiếm xấp xỉ 1/4 tổng lượng lũ. Gần đây trên địa bàn huyện lưu lượng lũ chuyển qua sông Gừa chiếm tỉ lệ chủ yếu so với lưu lượng lũ qua sông Thái Bình đoạn qua khu vực xã Hà Đông

Mùa lũ năm 2024 các sông trên địa bàn huyện xuất hiện 37 lỗ rò ở mái đê phía đông, xã Thanh Hồng (cũ); 03 lỗ rò ở mái đê phía đông, xã Thanh Quang (cũ); 12 lỗ rò ở mái đê phía đông, xã Thanh Cường (cũ), đắp trạch chống tràn cục bộ bằng bao tải cát, bọc con trạch bằng bạt chống thấm, với chiều dài theo đê là 2.377m.

B. PHƯƠNG ÁN HỘ ĐÊ TOÀN TUYẾN

Với hiện trạng hệ thống công trình đê điều được đánh giá như trên, khi lũ lớn gặp triều cường cùng bão đổ bộ thì công trình phòng chống lụt bão có thể xảy ra nhiều sự cố. Để chủ động đối phó với mọi diễn biến bất thường của lũ bão, Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự xã xây dựng phương án hộ đê toàn tuyến:

I. Giả định tình huống

Mức lũ các sông trên địa bàn thị xã đang ở mức báo động 3, mặt khác thủy triều đang dâng cao, cùng lúc đó tin bão trên Biển Đông sẽ đổ bộ vào khu vực tỉnh ta trong 24 giờ tới.

Trên địa bàn huyện hệ thống công trình đê điều xảy ra một số sự cố, cụ thể:

1. Tại vị trí K57+00 tuyến đê tả Thái Bình thuộc thôn Lập Lễ qua kiểm tra phát hiện phía trong đồng xuất hiện một mạch đùn đường kính từ 10 - 20cm; nước chảy ra với lưu tốc lớn, mang theo nhiều bùn, cát; cách chân đê phía đồng 3m.

2. Giả sử tại vị trí K0+300-K0+700 đê tả Mía thuộc thôn Thuận Mỹ (gần nhà thờ thôn) mái đê phía đồng xuất hiện cung sạt dài 45m, đỉnh cung sạt lún vào mặt đê 0,5m; khi cung sạt còn nhỏ, đáy cung sạt có đọng lại ít nước; mức nước ngoài sông \geq báo động II.

II. Phương án xử lý

1. Sự cố mạch đùn, mạch sủi

1.1. Tình huống

Theo báo cáo lực lượng tuần tra canh gác đê: K57+ 00 tuyến đê tả Thái Bình thuộc thôn Lập Lễ xảy ra sự cố mạch đùn, sủi. Tổ ứng phó sự cố thiên tai tại hiện trường đã kiểm tra thực tế hiện trường xác định cụ thể như sau:

- Tại vị trí K57+ 00 tuyến đê tả Thái Bình thuộc thôn Lập Lễ xảy ra sự cố mạch đùn, sủi với đường kính cửa ra từ 10 - 20cm; nước chảy ra với lưu tốc lớn, mang theo nhiều bùn, cát; cách chân đê phía đồng 3m.

1.2. Đánh giá nguyên nhân

Do chất đất đắp đê không đồng nhất, đoạn đê có địa chất nền yếu, mặt cắt ngang của đê nhỏ, chênh lệch mực nước phía sông và phía đồng lớn, đường viền thấm ngắn dưới tác dụng của áp lực nước tạo thành đường dòng thấm dưới mặt bãi, nền đê gây ra mạch đùn, sủi mang theo đất cát..

1.3. Biện pháp xử lý kỹ thuật

a. Nguyên tắc xử lý

- Giảm áp lực thấm
- Giữ đất, cát ở nền đê không cho xói trôi ra ngoài.
- Thoát nước dễ dàng tại cửa ra mạch sủi.

b. Biện pháp xử lý

Xử lý bằng biện pháp làm giếng lọc ngược, nếu xảy ra tập đoàn mạch sủi thì xử lý bằng biện pháp làm bãi lọc ngược cụ thể như sau:

* Xử lý bằng biện pháp làm giếng lọc ngược:

- Quây giếng lọc bằng lồng tre kép cao 0,8m khoảng cách giữa 2 lồng là 0,3m, ở giữa 2 lồng dòn đất dẻo, bán kính lồng trong của giếng lọc thông thường lớn hơn bán kính mạch sỏi (*tại vị trí lớn nhất của mạch sỏi*) từ 0,3- 0,5m. Còn ở những vị trí địa chất xấu thì bán kính lồng trong của giếng lọc lớn hơn đảm bảo khi xử lý nước dâng lên trong giếng qua các tầng lọc, mạch không bị phá ngang.

* Các bước tiến hành: Trước hết vệ sinh gạt hết lớp bùn, cát do dòng thấm mang ra tại miệng mạch đùn, định vị đặt lồng tre sao cho miệng mạch đùn nằm chính giữa tim lồng và để xử lý các bước tiếp theo lồng không bị xiêu vẹo, đắp dòn đất giữa 2 lồng đảm bảo nước không bị rò rỉ qua thành lồng. Khi nước dâng đến cao trình đỉnh trước thì bắc máng dẫn nước ra ngoài sau đó thả vật liệu lọc theo thứ tự các lớp từ dưới lên trên là nút rom, phân rom nẹp chặt dày 10cm, cát vàng dày 0,25cm, đá dăm dày 0,25m, đất xử lý lấy tại bãi cách chân đê 20m phía trong đồng.

* Thời gian thi công:

Từ khi phát lệnh đến khi hoàn thành việc xử lý mạch sỏi tại K57 + 00 tuyến đê tả Thái Bình thuộc thôn Lập Lễ không quá 1 ngày đêm. Yêu cầu tập trung cao về chỉ huy, nhân lực, vật tư, phương tiện và hậu cần để thi công xử lý sự cố trong thời gian ngắn nhất. Sau khi xử lý xong yêu cầu lực lượng tuần tra canh gác của điểm phải thường xuyên kiểm tra, theo dõi chặt chẽ và báo cáo kịp thời các diễn biến tiếp theo của sự cố.

1.4. Dự kiến khối lượng vật tư, phương tiện

a. Vật tư

- Trường hợp cho 1 giếng lọc đơn:

TT	Vật liệu, công	Đơn vị	Khối lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	Cát vàng (cả v/chuyên)	m ³	0,4	400.000	160.000
2	Đá dăm	m ³	0,4	500.000	200.000
3	Bao tải	Chiếc	30	5.000	150.000
4	Tre cây	Cây	1,0	30.000	30.000
5	Vải địa kỹ thuật	Kg	100	8.000	800.000
6	Gạch vỡ	m ³	0,4	150.000	60.000
7	Công	Công	5,0	350.000	1.750.000
8	Chi khác + dự phòng				1.000.000
Cộng:					4.150.000

Tre cây, rơm yêu cầu Tổ ứng phó sự cố thiên tai tại hiện trường huy động trong dân đến tập kết tại vị trí xử lý.

b. Phương tiện

Huy động 05 xe ô tô 01 tấn, 02 máy xúc ở thôn Lập Lễ để xúc, vận chuyển vật liệu đến vị trí xảy ra sự cố. Yêu cầu trong thời gian 30 phút phải tập kết đủ phương tiện.

1.5. Tổ chức lực lượng

a. Lực lượng xử lý sự cố

- Lực lượng tại chỗ 100 người. Huy động ở thôn Lập Lễ và thôn Tiên Kiêu, yêu cầu phải huy động trong thời gian 60 phút đảm bảo quân số theo chỉ đạo của Ban chỉ huy công trường tập kết tại vị trí xảy ra sự cố, đồng thời Ban chỉ huy Quân sự xã chuẩn bị khi có sự cố nguy cấp xảy ra phải huy động lực lượng xung kích PCTT toàn xã.

b. Lực lượng chỉ huy

- Chủ tịch UBND xã, Trưởng ban chỉ huy Phòng thủ dân sự: Trưởng ban chỉ huy hiện trường, phụ trách chung.

- Đồng chí Đảng ủy viên phụ trách công tác ứng phó sự cố thiên tai tại khu vực, Phó ban chỉ huy hiện trường, phụ trách công tác chỉ đạo điều động lực lượng, phương tiện địa phương để xử lý sự cố, nghiệm thu thanh quyết toán kinh phí.

- Hạt trưởng Hạt quản lý đê, Phó ban chỉ huy công trường, phụ trách công tác huy động vật tư chuyên dùng, vật tư dự trữ để xử lý sự cố.

- Phó Hạt trưởng Hạt quản lý đê, Ủy viên Ban chỉ huy công trường, phụ trách công tác kỹ thuật xử lý sự cố.

- Kiểm soát viên đê điều Hạt quản lý đê quản lý tuyến đê trực tiếp hướng dẫn kỹ thuật xử lý sự cố.

- Tổ trưởng tổ ứng phó sự cố thiên tai tại hiện trường, phụ trách công tác điều động nhân lực, vật tư và phương tiện của xã mình để xử lý sự cố.

- Công an xã cử 2 đồng chí làm công tác an ninh trật tự trên công trường trong thời gian xử lý sự cố, Ban chỉ huy Quân sự xã cử 2 đồng chí để trực tiếp chỉ huy lực lượng xung kích của các đơn vị tham gia xử lý.

f. Công tác hậu cần

- Trung tâm y tế khu vực Thanh Hà chuẩn bị xe cứu thương cho Ban chỉ huy công trường.

- Trạm y tế xã chịu trách nhiệm y tế cho công trường, cử 2 cán bộ y tế, có năng lực chuyên môn, và chuẩn bị có đủ cơ số thuốc đảm bảo sơ cứu cho lực lượng xử lý ứng cứu đê.

- Lực lượng ứng cứu xử lý sự cố của đơn vị nào thì Ban chỉ huy của đơn vị đó tự chuẩn bị công tác sinh hoạt cho lực lượng của mình.

- Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự xã huy động 01 máy phát điện cùng 02 nhân công sử dụng các vật dụng cần thiết để thắp sáng và 15 đèn bão, 30 đèn pin.

(Về ánh sáng: Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự xã có kế hoạch hợp đồng sẵn hoặc chuẩn bị trước một máy phát điện, dây điện và bóng điện dự phòng đề phòng trường hợp phải xử lý sự cố vào ban đêm).

2. Chống sóng

2.1 Giả định tình huống:

- Khi có lũ trên báo động động II và có tin dự báo có cơn bão sắp đổ bộ vào sức gió từ cấp 7 cấp 8 trở lên.

- Nhiệm vụ và biện pháp bảo vệ: Chống sóng bảo vệ mái đê đoạn đê K0+300-K0+400 đê tả Mía thuộc thôn Thuận Mỹ, chiều dài đoạn đê sạt là 100m. Đoạn đê này phía sông không có cây chống sóng.

2.2. Biện pháp chống sóng

- Dùng các bó vật liệu như rong rào, cành cây tươi, cây điền thanh, tàu dừa, tàu chuối, rom rạ, vải bạt, bạt dứa v.v... che phủ lên phần mái đê bị sóng vỗ.

- Bó rong rào dài từ 2,5 ÷ 3,0m có đường kính từ 0,15 ÷ 0,2m kết thành mảng rộng 1,5 ÷ 2,0 m ép sát vào mái đê, phần ngập nước từ 0,80 ÷ 1,2m và cao hơn mực nước lớn nhất từ 0,5 ÷ 1,0 m mực nước ở đây là mực nước giả định nên phải căn cứ vào tình hình lũ hiện tại và dự báo, dự đoán, khi có bão vào ghim chặt mảng rong rào vào thân đê bằng các cọc ghim dài 0,4 m và nếu có sóng to thì phải dùng các bao chứa đá hộc, gạch vỡ có trọng lượng từ 30 ÷ 50 kg đè lên, các bao này buộc vào dây thừng neo về đỉnh đê phía đồng.

- Cách khác: Dùng các bó cành cây tươi ϕ từ 0,25 ÷ 0,3 m dài 2 ÷ 2,5 m ken chặt lên phần mái đê bị sóng vỗ sao cho 1/3 bó áp lên mặt đê để chống sóng leo, phần còn lại chống sóng ngầm, làm theo cách này đỡ tốn vật liệu, nếu nước còn tiếp tục dâng hoặc hạ thấp ta dễ dàng di chuyển chắn sóng cho mái đê ở những vị trí cần thiết, song cách này đòi hỏi phải phân công người trực tiếp theo dõi xử lý khi có gió bão.

- Cách xử lý khác: cũng có thể dùng phen tre nửa đan dày hoặc hai phen đan thưa, giữa ghép rom rạ, cành cây nhỏ có lá, bèo tây, cỏ rác v.v... phủ kín lên mái đê rồi nẹp tre ghép ô vuông 1,00 ÷ 1,50 m sau dùng cọc nhỏ ghim đóng so

le nhau, đặt ở vị trí như cách đặt mảng rong rào... dùng bao tải chứa đá học, gạch vỡ đè lên phen để phen khỏi bị sóng đánh bật lên.

- Cũng có thể dùng các tấm bạt, bạt bao dứa, tre kín mái đê nẹp ghim chặt vào mái đê từ chân đê lên đỉnh đê. Chú ý trải cuộn bao dứa được thấm nước, và trải ngược từ dưới lên thì gió không làm bay, việc trải dễ dàng hơn. Chú ý các tấm bạt phải được gồi chồng lên nhau từ 0,3 ÷ 0,5 m trải xong dùng các cây tre dọc nẹp thành các ô vuông cách nhau 1,0 ÷ 1,5 m ghim chặt vào mái đê giữ cho bạt khỏi bị bung lên phương pháp này ứng dụng ở trên tuyến đê này rất phù hợp.

- Nếu mái đê bị xói lở, dùng các bao tải đất đắp trả lại mái đê. Chú ý các bao tải đất chỉ đóng 70 % sức chứa của bao, xếp các bao ken chặt vào nhau, làm xong cũng phải chống sóng cho phần đắp trả đó.

Chú ý: Trong khi chống sóng cho mái đê phải xác định từng đoạn đê chịu ảnh hưởng của từng hướng gió, đoạn đê nào dễ bị xói lở triển khai trước, đoạn nào xung yếu phải được chú trọng hơn, kể cả chiều dày và ưu tiên làm trước, việc chống sóng phải thực hiện xong trước khi có gió bão đổ bộ vào, nếu chống sóng trong lúc có gió bão thì rất khó khăn và hiệu quả không cao, việc chống sóng phải căn cứ vào dự báo cụ thể và căn cứ vào mức nước lũ, cấp gió phạm vi ảnh hưởng nếu phải thực hiện xử lý sự cố, Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự xã có lệnh yêu cầu phải vận chuyển vật liệu đến vị trí bị xói lở và tổ chức xử lý, đảm bảo yêu cầu về chất lượng, cũng như số lượng với thời gian nhanh nhất.

2.3. Bảng kê khối lượng vật liệu, nhân lực

Trường hợp này tính cho việc xử lý chủ yếu bằng loại vật liệu rào tre, cành lá cây các loại và bạt dứa.

Bảng kê khối lượng, dự tính kinh phí (Tương ứng chiều dài 100m)

Vật liệu, ngày công KP	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (đ)	Thành tiền (đ)
Rào tre, bó cành cây các loại	Kg	1.000	5.000	5.000.000
Bao tải dứa	Cái	100	5.000	400.000
Đá học gạch vỡ	m ³	2	150.000	300.000
Đất đắp	m ³	5	0	
Tre dóc ϕ 5 dài 4-6 m	Cây	25	10.000	250.000
Bạt dứa khổ rộng	m ²	500	10.000	5.000.000
Tre cây ghim, nẹp, lạt hoặc dây buộc	Cây	10	30.000	300.000

Vật liệu, ngày công KP	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (đ)	Thành tiền (đ)
Rào tre, bó cành cây các loại	Kg	1.000	5.000	5.000.000
Ngày công	Công	50	350.000	17.500.000
Dự kiến đền bù đất, Hoa màu				4.000.000
Hậu cần, ánh sáng				1.000.000
Cộng				33.750.000

2.3. Tổ chức chỉ huy điều hành

- Đây là phương án trọng điểm xử lý kỹ thuật chống xói lở mái đê phía sông, chống lại sự phá hoại của lũ bão đến hệ thống đê điều, đòi hỏi phải hết sức khẩn trương tổ chức thực hiện phải hợp lý chặt chẽ, đảm bảo yêu cầu kỹ thuật.

- Ông(bà): Phó trưởng ban Thường trực Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự xã - Chỉ huy trưởng phụ trách chung.

- Ông(bà): thành viên phụ trách khu vực (được phân công), trực tiếp chỉ huy ngoài hiện trường, nghiệm thu thanh quyết toán kinh phí.

- Hạt trưởng Hạt quản lý đê, Phụ trách công tác huy động vật tư chuyên dùng, vật tư dự trữ để xử lý sự cố.

- Phó Hạt trưởng Hạt quản lý đê, Phụ trách công tác kỹ thuật xử lý sự cố.

- Ông (bà): thành viên thuộc phòng Kinh tế xã phụ trách công tác nhân lực, vật tư và hậu cần cùng các thành viên Phòng thủ dân sự xã, cán bộ tăng cường thành phố tham gia và chỉ đạo cùng xử lý sự cố.

- Ông (bà): Kiểm soát viên đê điều quản lý tuyến đê tả Mía trực tiếp hướng dẫn xử lý kỹ thuật.

+ Về nhân lực: Việc xử lý chống sóng cho tuyến đê lấy lực lượng xung kích ứng cứu đê của xã.

+ Về huy động vật tư: Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự xã phải căn cứ vào chỉ tiêu kế hoạch vật tư được giao. Để chuẩn bị và huy động vật liệu ở địa phương với phương châm: vật liệu, vật tư tại chỗ là chính.

+ Về dụng cụ, phương tiện: Mỗi thành viên khi được huy động hoặc tham gia xử lý nhất thiết phải mang theo một dụng cụ như: mai, cuốc, xẻng, cưa, vồ vv... ..(Ông trưởng ban chỉ huy Phòng thủ dân sự xã phải phân công cụ thể số lượng, loại dụng cụ cụ thể cho mỗi người) các phương tiện vận chuyển dùng các xe công nông, xe cải tiến và các loại phương tiện khác để chuyên chở rào , tre, bao tải, gạch vữa, đá hộc, và các loại vật liệu khác.

+ Bồi đắp đất: Để xử lý đắp trả lại những chỗ mái đê bị xói lở, cần lấy đất ở những nơi thuận tiện nhất, lấy đất ở phía đồng cách chân đê 25 m, lấy sâu không quá 0,5 m (tại K0+300; S = 10 m²; W = 20 m³)

+ Về Y Tế: Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự xã có trách nhiệm cử 2 cán bộ y tế, có năng lực chuyên môn, và chuẩn bị có đủ cơ số thuốc đảm bảo sơ cứu cho lực lượng xử lý ứng cứu đê.

+ Về ánh sáng: Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự xã có kế hoạch hợp đồng sẵn hoặc chuẩn bị trước một máy phát điện, đèn măng sông, ống hồng, bó đuốc, kể cả dây và bóng điện để phòng trường hợp phải xử lý sự cố vào ban đêm.

+ Về an ninh trật tự: Để đảm bảo an toàn cho con người cũng như vật tư, phương tiện ở địa phương mình, trong quá trình tập kết vật liệu cũng như lực lượng tham gia xử lý thi công. Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự xã phải có kế hoạch xây dựng tiểu ban an ninh của xã mình do đồng chí trưởng lãnh đạo công an xã làm trưởng tiểu ban, quân số từ 8÷ 10 người có trách nhiệm duy trì bảo vệ an ninh trật tự trong khu vực.

+ Thời gian địa điểm: Khi có tin bão đổ bộ vào ảnh hưởng đến khu vực thành phố và xã, Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự xã nhanh chóng tập kết vật tư, vật liệu, và nhân lực đến vị trí xảy ra sự cố với thời gian nhanh nhất. (Điểm Kè).

3. Sự cố sạt trượt mái đê

3.1. Sạt trượt mái đê

Theo báo cáo lực lượng tuần tra canh gác đê, tại vị trí K0+300-K0+700 tuyến đê tả Mía thuộc thôn Thuận Mỹ xảy ra sự cố sạt trượt mái đê phía đồng. Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự xã đã kiểm tra thực tế hiện trường xác định cụ thể như sau:

Chiều dài cung sạt 45m, chiều sâu 2.0m, chiều rộng 3.0m; đỉnh cung sạt lún vào mặt đê 0.5m.

3.2. Đánh giá nguyên nhân

Do ảnh hưởng của lũ lên cao, kéo dài và gặp mưa nhiều ngày đất trong đê bị bão hòa nước, chất đất đắp đê không đồng nhất, đoạn đê có địa chất nền yếu, mặt cắt ngang của đê nhỏ, sát chân đê phía đồng có kênh dẫn; chênh lệch mực nước phía sông và phía đồng lớn gây ra sạt trượt mái đê.

3.3. Nguyên tắc, biện pháp xử lý

a. Nguyên tắc xử lý

- Thoát nước giữ cho đất khô.
- Làm cho khô đất trượt ổn định.

- Tăng cường khả năng chống đỡ với lũ của phần đê còn lại.

b. Biện pháp xử lý

Khi phát hiện cung sạt phải cắm hàng cừ đơn bằng tre cách chân cung sạt 0,5m sau đó đắp cơ phản áp bằng đất, chiều cao cơ bằng chiều cao cung sạt là 2m, chiều rộng mặt cơ là 4m, chiều dài cơ phản áp là 55m (*mở rộng về mỗi phía 5m*).

+ Đóng hàng cọc cừ tre, cứ 0,4m/cọc

+ Dùng 2 tre song tử buộc vào hàng cọc cừ tre, ghép phen tre.

c. Thời gia thi công:

Từ khi phát lệnh đến khi hoàn thành việc xử lý sạt mái đê phía đông không quá 1 ngày đêm. Yêu cầu tập trung cao về chỉ huy, nhân lực, vật tư, phương tiện và hậu cần để thi công xử lý sự cố trong thời gian ngắn nhất. Sau khi xử lý xong yêu cầu lực lượng tuần tra canh gác của điểm phải thường xuyên kiểm tra, theo dõi chặt chẽ và báo cáo kịp thời các diễn biến tiếp theo của sự cố.

3.4 Dự kiến khối lượng vật tư, nhân lực

- Khối lượng, nhân lực, kinh phí (cho xử lý 45m sạt trượt)

Hạng mục	DVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
Ngày công	Công	500	350.000	175.000.000
Đất đắp + cát đen	m ³	300		0
Bao tải	Chiếc	6.000	5.000	30.000.000
Tre cây làm cọc cừ...	Cây	220	30.000	6.600.000
Phen tre nửa	m ²	60	30.000	1.800.000
Dây buộc	Kg	2	50.000	100.000
Đá dăm	m ³	5	500.000	2.500.000
Cát vàng	m ³	5	400.000	2.000.000
Hậu cần, ánh sáng				2.000.000
				220.000.000

- Bao tải huy động lấy tại kho của xã vận chuyển bằng xe cơ giới xuống.

+ Bãi lấy đất: Để xử lý đắp lấp cần lấy đất ở những nơi thuận tiện nhất, lấy đất ở phía đông cách chân đê ít nhất 20m, lấy sâu không quá 0,5 m, (*vận chuyển chủ yếu bằng thủ công, phường phải chủ động khảo sát, nắm chắc hiện trường bãi lấy đất trước mùa lũ, có biên bản và bổ sung vào báo cáo kế hoạch phòng chống thiên tai*).

3.5 Phương tiện:

Huy động 10 xe ô tô 01 tấn, 02 máy xúc ở xã đề xúc, vận chuyển vật liệu đến vị trí xảy ra sự cố. Yêu cầu trong thời gian 30 phút phải tập kết đủ phương tiện.

3.6. Tổ chức lực lượng

a. Lực lượng xử lý sự cố

Lực lượng tại chỗ 150 người. Huy động ở thôn Thuận Mỹ, thôn Kiên Nhuệ và thôn Tú Y yêu cầu phải huy động trong thời gian 60 phút đảm bảo quân số theo chỉ đạo của Ban chỉ huy công trường tập kết tại vị trí xảy ra sự cố, đồng thời Ban chỉ huy Quân sự xã chuẩn bị phương án khi có sự cố nguy cấp xảy ra phải huy động lực lượng xung kích các địa phương lân cận .

b. Lực lượng chỉ huy

- Chủ tịch UBND xã, Trưởng ban chỉ huy Phòng thủ dân sự: Trưởng ban chỉ huy công trường, phụ trách chung.

- Phó Trưởng ban Thường trực chỉ huy Phòng thủ dân sự, Phó ban chỉ huy công trường, phụ trách công tác chỉ đạo điều động lực lượng, phương tiện địa phương để xử lý sự cố, nghiệm thu thanh quyết toán kinh phí.

- Hạt trưởng Hạt quản lý đê, Phó ban chỉ huy công trường, phụ trách công tác huy động vật tư chuyên dùng, vật tư dự trữ để xử lý sự cố.

- Đồng chí thành viên Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự khu vực trực tiếp phụ trách công tác xử lý sự cố.

- Phó Hạt trưởng Hạt quản lý đê, Ủy viên Ban chỉ huy công trường, phụ trách công tác kỹ thuật xử lý sự cố.

- Kiểm soát viên đê điều Hạt quản lý đê quản lý tuyến đê, Ủy viên ban chỉ huy công trường, trực tiếp hướng dẫn kỹ thuật xử lý sự cố.

- Công an xã cử 2 đồng chí làm công tác an ninh trật tự trên công trường trong thời gian xử lý sự cố, Ban chỉ huy Quân sự trực tiếp chỉ huy lực lượng xung kích của các đơn vị tham gia xử lý.

3.7. Công tác hậu cần

- Trung tâm y tế khu vực Thanh Hà có phương án chuẩn bị xe cứu thương cho Ban chỉ huy công trường.

- Trạm y tế xã chịu trách nhiệm y tế cho công trường, cử 2 cán bộ y tế, có năng lực chuyên môn, và chuẩn bị có đủ cơ số thuốc đảm bảo sơ cứu cho lực lượng xử lý ứng cứu đê.

- Lực lượng ứng cứu xử lý sự cố của đơn vị nào thì Ban chỉ huy của đơn vị đó tự chuẩn bị công tác sinh hoạt cho lực lượng của mình.

- Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự xã huy động 01 máy phát điện cùng 02 nhân công sử dụng các vật dụng cần thiết để thắp sáng và 15 đèn bão, 30 đèn pin.

(Về ánh sáng: Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự xã có kế hoạch hợp đồng sẵn hoặc chuẩn bị trước một máy phát điện, dây điện và bóng điện dự phòng đề phòng trường hợp phải xử lý sự cố vào ban đêm).

C. NHIỆM VỤ CỦA CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

Để thực hiện các phương án bảo vệ trọng điểm, phương án hộ đề toàn tuyến, phương án ứng phó với lũ lớn đạt hiệu quả cao, các phòng, ban, đơn vị cần thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công cụ thể sau đây:

1. Thành viên Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự xã: Theo địa bàn và nhiệm vụ được phân công phải kiểm tra đôn đốc các thôn thực hiện việc phòng, chống, khắc phục hậu quả do lũ, bão gây ra. Trong chỉ đạo đặc biệt chú ý công tác tuần tra canh gác đê, việc thực hiện "bôn tại chỗ" và xử lý các vi phạm pháp luật về đê điều, phòng chống thiên tai trên địa bàn.

2. Ban Chỉ huy quân sự xã (Cơ quan thường trực phòng thủ dân sự)

- Chủ động xây dựng phương án chuẩn bị về lực lượng, trang bị, phương tiện sẵn sàng huy động lực lượng thường trực, Dân quân tự vệ và Dự bị động viên trong xã làm nhiệm vụ ứng cứu khi có lũ lớn, tìm kiếm cứu nạn. Hiệp đồng chặt chẽ với các đơn vị bộ đội của Quân Khu III, Bộ chỉ huy Quân sự thành phố sẵn sàng triển khai các phương án bảo vệ trọng điểm. Báo cáo Bộ chỉ huy Quân sự thành phố chi viện lực lượng và phương tiện hỗ trợ khi xảy ra tình huống khẩn cấp giúp địa phương trong thực hiện phòng, chống, khắc phục hậu quả, tìm kiếm cứu nạn khi có tình huống nghiêm trọng hoặc thảm họa xảy ra.

- Chủ trì, phối hợp với Công an xã, phòng Kinh tế, phòng Văn hoá – Xã hội tổ chức thực hiện phương án tìm kiếm cứu nạn khi có tình huống thiên tai.

- Triển khai kế hoạch và quy chế tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ trên địa bàn xã; trong đó cần lập kế hoạch quản lý, từng bước đầu tư trang bị, bổ sung các phương tiện, trang thiết bị hiện đại, đủ công năng, công suất đáp ứng yêu cầu ứng phó sự cố, tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ.

3. Phòng Kinh tế xã (giúp việc Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự về phòng, chống thiên tai)

- Tham mưu việc huy động lực lượng, vật tư, phương tiện tại địa phương, các đơn vị, công ty, xí nghiệp tham gia xử lý ứng cứu, tham gia giám sát, nghiệm thu thanh toán các công trình xử lý khẩn cấp theo quy định.

- Xây dựng kế hoạch ưu tiên giải quyết kịp thời các kinh phí chi thường xuyên và đột xuất phục vụ phòng chống lụt bão, đặc biệt khi có các sự cố đề điều phải xử lý ứng cứu.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện phương án bảo đảm giao thông thông suốt phục vụ công tác cứu hộ, cứu nạn, di dời dân; điều phối, kiểm soát an toàn giao thông thủy, bộ ở khu vực xảy ra ngập úng, sạt lở đường giao thông.

- Phối hợp với đơn vị quản lý tăng cường kiểm tra hoạt động kinh doanh tại các bến đò ngang, đò dọc và các phương tiện vận tải lưu thông trên sông, bảo đảm tuyệt đối an toàn khi tham gia giao thông đường thủy.

- Chuẩn bị kế hoạch phương tiện vượt sông ở các bên phà, đặc biệt chú ý đảm bảo giao thông để nối liên lạc với các vùng giao thông còn khó khăn. Có kế hoạch điều động bố trí phương tiện vận tải của các đơn vị vận tải trong xã sẵn sàng huy động phục vụ yêu cầu di chuyển dân cư, lực lượng cứu nạn, cứu hộ, cứu trợ.

- Nắm chắc số lượng các doanh nghiệp đóng trên địa bàn; kiểm tra các phương án bảo vệ đơn vị tại chỗ, phương án phối hợp ứng cứu của các doanh nghiệp khi có yêu cầu đột xuất của công tác phòng, chống lụt bão và tìm kiếm cứu nạn. Lập kế hoạch, cung ứng một số mặt hàng thiết yếu phục vụ công tác chống lụt bão thường xuyên và đột xuất theo yêu cầu.

- Nắm chắc vật tư, phương tiện, thiết bị của tất cả các cơ quan, đơn vị, các hợp tác xã dịch vụ, nhà máy đóng trên địa bàn và chịu trách nhiệm huy động theo lệnh điều động đến vị trí có yêu cầu sử dụng được nhanh nhất, kịp thời phục vụ xử lý ứng cứu sự cố lụt, bão.

- Chủ trì, phối hợp xây dựng phương án phục hồi sản xuất; đảm bảo an toàn môi trường và có kế hoạch hướng dẫn các địa phương dự trữ lương thực để cứu trợ các hộ dân ở vùng bị ảnh hưởng. Phối hợp với Xí nghiệp Khai thác CTTL Thanh Hà kiểm tra, xử lý các vi phạm về công trình thủy lợi trên địa bàn. Thường xuyên báo cáo mọi diễn biến tình hình và kết quả về UBND xã và Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự xã để kịp thời chỉ đạo, giải quyết. Tham mưu việc huy động lực lượng, vật tư, phương tiện các thôn, các đơn vị, công ty, xí nghiệp có liên quan tham gia xử lý ứng cứu, tham gia giám sát, nghiệm thu thanh toán các công trình xử lý khẩn cấp theo quy định. Đồng thời Chịu trách nhiệm giải quyết các thủ tục về đất đai khi phải sử dụng đất để xử lý các sự cố về đề điều, tổ chức các đội xung kích để xử lý môi trường sau khi lũ lớn xảy ra địa bàn huyện.

- Tổng hợp, đánh giá thiệt hại sau thiên tai; tham mưu UBND xã đề xuất cấp trên hỗ trợ và triển khai các biện pháp khắc phục hậu quả.

4. Văn phòng HĐND và UBND xã

- Là bộ phận tham mưu tổng hợp, giúp UBND xã trong công tác chỉ đạo, điều hành và bảo đảm điều kiện hoạt động của Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự xã; đảm bảo công tác thông tin liên lạc, văn thư, hành chính phục vụ kịp thời cho hoạt động chỉ huy, điều hành của UBND xã và Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự xã.

- Chủ trì, phối hợp tiếp nhận, tổng hợp các văn bản chỉ đạo của cấp trên; tham mưu ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành của UBND xã về công tác phòng, chống thiên tai.

- Tổ chức thực hiện công tác: Trực ban, trực lãnh đạo trong mùa mưa bão; tiếp nhận, tổng hợp thông tin, báo cáo tình hình thiên tai từ các thôn và các lực lượng liên quan. Bảo đảm điều kiện hậu cần phục vụ các cuộc họp, chỉ đạo điều hành, ứng phó thiên tai tại trụ sở UBND xã.

- Tổ chức tiếp nhận, quản lý và phân phối: Hàng cứu trợ; nguồn hỗ trợ từ cấp trên và các tổ chức, cá nhân.

5. Phòng Văn hóa – Xã hội xã

- Chỉ đạo các đơn vị cung cấp dịch vụ viễn thông trên địa bàn đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt trong mọi tình huống.

- Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công xã tổ chức tuyên truyền, định hướng thông tin; đảm bảo ổn định đời sống, tâm lý Nhân dân trước, trong và sau thiên tai.

- Chỉ đạo trạm Y tế chuẩn bị vật tư thuốc men phục vụ cứu chữa người bị nạn, các trường học cho học sinh nghỉ học trong điều kiện thời tiết bất lợi

- Xây dựng, tổ chức thực hiện phương án đảm bảo an toàn cho các trường học, lớp học, giáo viên, học sinh, sinh viên ở bãi sông khi có lũ bão xảy ra.

- Chủ trì cùng các phòng, ban, đơn vị tổ chức khắc phục hậu quả, cứu trợ xã hội...Tham mưu cho UBND xã giải quyết các chính sách, chế độ trợ giúp đột xuất cho các đối tượng bị ảnh hưởng do bão lũ gây ra theo quy định hiện hành.

- Chuẩn điều kiện sinh hoạt cho người dân tại các điểm sơ tán.

6. Công an xã

- Xây dựng phương án bảo vệ trật tự an ninh trên địa bàn xã, nhất là khi có tình huống lũ, bão xảy ra, chú ý phương án bảo vệ các công trình trọng điểm, đồng thời bố trí lực lượng, phương tiện của ngành sẵn sàng giúp các địa phương sơ tán người và tài sản, khắc phục hậu quả do bão, lũ gây ra; bố trí lực lượng, phương tiện sẵn sàng hỗ trợ sơ tán người và tài sản, khắc phục hậu quả thiên tai.

- Tổ chức tập huấn, huấn luyện cho cán bộ, chiến sĩ và lực lượng tham gia bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở phối hợp thực hiện bảo vệ các mục tiêu, công trình

trọng điểm và đảm bảo trật tự, an toàn giao thông, an toàn phòng cháy, chữa cháy.

- Phối hợp với Ban Chỉ huy Quân sự xã và các cơ quan có liên quan trong công tác tìm kiếm cứu nạn khi có yêu cầu.

7. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể

- Phối hợp với UBND xã tổ chức tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân chủ động thực hiện các biện pháp phòng, chống thiên tai; tham gia lực lượng xung kích, hỗ trợ tại chỗ khi có thiên tai xảy ra

- Tổ chức vận động Nhân dân: Chặng chống nhà cửa, bảo vệ tài sản; Chấp hành việc sơ tán theo chỉ đạo của chính quyền; Tham gia các hoạt động phòng, chống thiên tai tại cộng đồng

- Chủ trì, phối hợp và tham gia vận động, tiếp nhận và phân phối: Nguồn hỗ trợ, cứu trợ từ các tổ chức, cá nhân, để đảm bảo công khai, minh bạch, đúng đối tượng

- Chủ trì, phối hợp giám sát thực hiện chính sách hỗ trợ Nhân dân sau thiên tai; công tác khắc phục hậu quả;

- Tổ chức các hoạt động như: thăm hỏi, động viên các gia đình bị thiệt hại; hỗ trợ ổn định đời sống sau thiên tai

8. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công xã

- Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện việc tuyên truyền, phổ biến Pháp luật về đề điều, kiến thức phòng chống giảm nhẹ thiên tai tới cộng đồng. - Tổ chức đội bơi lội để huy động phục vụ công tác phòng, chống lụt bão và tìm kiếm cứu nạn khi xảy ra sự cố vỡ đê; thực hiện việc tuyên truyền về công tác phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai; truyền truyền, phổ biến việc thực hiện Luật đề điều và Luật phòng chống thiên tai.

- Phối hợp với Phòng Văn hoá – Xã hội tuyên truyền, định hướng thông tin; đảm bảo ổn định đời sống, tâm lý Nhân dân trước, trong và sau thiên tai.

- Xây dựng tin bài tuyên truyền, truyền tin, phổ biến thường xuyên với nhiều hình thức phù hợp về chủ trương chỉ đạo, kế hoạch, biện pháp, tình hình phòng, chống thiên tai, các thông tin dự báo, thời tiết, thủy văn, công tác xử lý vi phạm đề điều, công trình thủy lợi, phòng, chống thiên tai và hướng dẫn nhân dân biện pháp phòng, tránh, ứng phó với thiên tai.

9. Trạm y tế xã

- Chuẩn bị thuốc dự phòng, phương tiện cấp cứu và cán bộ y tế để chăm sóc bảo vệ sức khỏe ban đầu cho nhân dân khi xảy ra lũ lớn; phát hiện và ngăn chặn kịp thời các bệnh dịch. Tổ chức một số đội y tế xung kích với biên chế,

phương tiện, thiết bị và cơ sở thuốc phù hợp sẵn sàng nhận nhiệm vụ đột xuất khi được điều động phục vụ ứng cứu, cấp cứu người bị nạn, khắc phục hậu quả sau lũ, bão. Chỉ đạo các trung tâm y tế, bệnh viện các khu tổ chức các đội y tế xung kích để phục vụ công tác phòng, chống lụt bão trên địa bàn.

10. Hạt quản lý đê điều Thanh Hà:

Có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, xây dựng phương án Bảo vệ trọng điểm của xã và tổ chức rà soát, đánh giá chất lượng hệ thống công trình và xây dựng các phương án bảo vệ trọng điểm, phương án hộ đê toàn tuyến, ứng phó với lũ vượt tần suất thiết kế ... Kiểm tra, phát hiện và phối hợp với UBND xã xử lý các vi phạm về đê điều trên địa bàn. Thường xuyên báo cáo mọi diễn biến tình hình và kết quả về UBND và Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự xã để kịp thời chỉ đạo, giải quyết.

Ngoài nhiệm vụ thường xuyên do Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự xã giao, khi có sự cố về đê điều phải tham mưu phương án xử lý cho Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự xã để thực hiện ngay khi có tình huống lũ lớn xảy ra. Việc xử lý phải quán triệt thật tốt phương châm "bôn tại chỗ".

11. Xí nghiệp Khai thác công trình thủy lợi Thanh Hà

- Kiểm tra, đánh giá chất lượng công trình, xây dựng phương án bảo vệ trọng điểm đối với hệ thống công trình do đơn vị quản lý; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch, phương án phòng chống úng, chống hạn. Chuẩn bị phương tiện, máy móc sẵn sàng cơ động phục vụ chống úng. Tổ chức thực hiện phương án phòng, chống bão mạnh và siêu bão.

12. Đơn vị quản lý điện trên địa bàn

- Có trách nhiệm bảo dưỡng, sửa chữa đường dây tải điện và biến thế; có chế độ cấp điện ưu tiên cho công tác phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn đặc biệt là các vùng trọng điểm về phòng, chống thiên tai. Bố trí lực lượng thường trực, trực ban để sửa chữa, thay thế kịp thời đường dây và các máy biến thế khi có sự cố đặc biệt khi có bão, mưa lớn, lũ, ngập lụt, hạn hán đảm bảo cung cấp điện cho các trạm bơm tiêu úng, chống hạn. Chuẩn bị cơ sở vật chất, thiết bị dự phòng để sẵn sàng huy động khi có tình huống thiên tai gây mất điện tại trung tâm chỉ huy phòng thủ dân sự.

13. Các Công ty viễn thông làm tốt công tác kiểm tra toàn bộ hệ thống thông tin liên lạc phục vụ phòng, chống bão lụt; Thay thế dây cũ, lắp đặt điện thoại ở các trọng điểm chống lụt bão theo yêu cầu của Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự thành phố; qui định chế độ ưu tiên về thông tin, truyền tin, các dịch vụ bưu chính phục vụ chống thiên tai đảm bảo nhanh chóng, an toàn, chính xác, thông suốt trong mọi tình huống, đặc biệt khi có bão lũ xảy ra; xây dựng phương

án dự phòng đảm bảo thông tin liên lạc cho tình huống xấu nhất (vỡ đê) có thể xảy ra.

14. Các cơ quan, đơn vị khác: Tuỳ theo chức năng của mình xây dựng phương án phòng, chống lũ lớn để chủ động đối phó với mọi tình huống có thể xảy ra và chi viện cho các đơn vị khác khi có yêu cầu.

Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự đề nghị các cơ quan, đơn vị; các tổ chức, đoàn thể trên địa bàn xã triển khai thực hiện tốt phương án ứng phó với tình huống lũ đạt tần suất thiết kế; UBND thành phố, Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự thành phố về công tác phòng chống, giảm nhẹ thiên tai và tìm kiếm cứu nạn. Luôn quán triệt phương châm “bốn tại chỗ”, phương châm “chủ động phòng tránh, đối phó kịp thời, khắc phục khẩn trương và có hiệu quả”, linh hoạt, sáng tạo trong công tác phòng, chống giảm nhẹ thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn xã./.

Nơi nhận:

- BCH Phòng thủ dân sự thành phố;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Thường trực ĐU xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự xã;
- Các thành viên BCH Phòng thủ dân sự xã;
- Kiểm soát viên đê điều; cán bộ phụ trách công tác PCTT xã Hà Đông;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hoàng Văn Đại